

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I

MÔN: NGŨ VĂN LỚP 8

Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)

Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới:

CHIỀU HỒM NHỚ NHÀ

Chiều trời bảng lảng bóng hoàng hôn,

Tiếng ốc xa đưa lẫn trống đồn.

Gác mái, ngư ông về viễn phố,

Gõ sừng, mục tử lại cô thôn.

Ngàn mai gió cuốn chim bay mỏi,

Dặm liễu sương sa khách bước dồn.

Kẻ chốn trang đài, người lữ thứ,

Lấy ai mà kể nỗi hàn ôn?

(Bà Huyện Thanh Quan)

Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng cho các câu hỏi từ 1 đến 8:

Câu 1: Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

- A. Thất ngôn tứ tuyệt Đường luật
- B. Thất ngôn bát cú Đường luật
- C. Ngũ ngôn
- D. Lục bát

Câu 2: Bài thơ được gieo vần gì?

- A. Vần lưng
- B. Vần chân
- C. Vần liền
- D. Vần cách

Câu 3: Tâm trạng của nhân vật trữ tình trong bài thơ là gì?

- A. Vui mừng, phấn khởi

- B. Xót xa, sầu tủi
- C. Buồn, ngậm ngùi
- D. Cả ba phương án trên

Câu 4: Bài thơ sử dụng phương thức biểu đạt nào?

- A. Nghị luận kết hợp biểu cảm
- B. Biểu cảm kết hợp tự sự
- C. Miêu tả kết hợp tự sự
- D. Biểu cảm kết hợp miêu tả

Câu 5: Nội dung của bài thơ là gì?

- A. Tâm trạng buồn lê thê, một niềm sầu thương tê tái của người lữ khách đi xa nhớ nhà, nhớ quê hương da diết.
- B. Tâm trạng hân hoan, vui sướng khi nhớ về quê nhà
- C. Nhớ tiếc một thời vàng son của Thăng Long cũng là trở về cội nguồn của dân tộc, tự hào về sức sống và nền văn hiến Đại Việt
- D. Hoài niệm về những tàn dư thừa trước

Câu 6: Nhận định nào sau đây đúng nhất về thơ của Bà Huyện Thanh Quan?

- A. Trang nhã, đậm chất bác học và thâm trầm niềm hoài cổ.
- B. Trẻ trung, mạnh mẽ đầy hơi thở dân gian.
- C. Ngôn ngữ bình dị, gần với lời ăn tiếng nói hàng ngày.
- D. Trang nhã, đậm chất bác học.

Câu 7: Em có nhận xét gì về nghệ thuật đặc sắc của bài thơ *Chiều hôm nhớ nhà*?

- A. Kết cấu bài thơ phù hợp với tâm trạng chủ thể trữ tình
- B. Thủ pháp nghệ thuật phóng đại được sử dụng hiệu quả
- C. Lời thơ trang nhã, sử dụng nhiều từ Hán Việt, giọng thơ man mác, hoài cổ
- D. Ngôn ngữ thơ Nôm bình dị, hình ảnh gợi cảm, giàu màu sắc, nghệ thuật tả cảnh ngụ tình đặc sắc

Câu 8: Căn cứ vào nội dung bài thơ cho thấy rõ nhất điều gì ở nhân vật trữ tình?

- A. Lòng tự trọng
- B. Yêu nhà, yêu quê hương
- C. Sự hoài cổ
- D. Cả ba ý trên

Câu 9: Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đảo ngữ trong các câu thơ sau:

Gác mái, ngư ông về viễn phố,

Gỗ sừng, mục tử lại cô thôn.

Câu 10: Từ nội dung của bài thơ, em hãy nêu rõ vai trò của quê hương đối với mỗi người. (Trả lời khoảng 5-7 dòng)

Phần II. Viết (4,0 điểm)

Viết bài văn phân tích bài thơ *Chiều hôm nhớ nhà* của Bà Huyện Thanh Quan .

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	B	0,5
	2	B	0,5
	3	C	0,5
	4	D	0,5
	5	A	0,5
	6	A	0,5
	7	C	0,5
	8	B	0,5
	9	- Mức tối đa: HS chỉ rõ và nêu được tác dụng của biện pháp tu từ đảo ngữ : Động từ "gác mái" biểu đạt một tâm thế	

		<p>nhân của ngư ông đang sống ở miền quê, đã thoát vòng danh lợi: Đảo vị ngữ “ Gác mái” càng nhấn mạnh sự nghỉ ngơi thư thái của ngư ông. “ Gõ sừng” cũng được đảo ra phía trước để nhấn mạnh cử động của mục tử (người chăn trâu) nhưng là cử động trở về, nghỉ ngơi . Tóm lại, hai câu thực đã thể hiện một cách tài hoa chủ đề “ chiều hôm nhớ nhà”=> tạo nên không khí tĩnh lặng, cảnh chiều thêm tĩnh mịch và ẩn chứa một nỗi niềm man mác, băng khuâng của lòng người</p> <p>- Mức chưa tối đa: GV căn cứ vào bài làm của HS để cho điểm phù hợp.</p> <p>- Mức chưa đạt: HS không có câu trả lời hoặc trả lời sai hoàn toàn.</p>	<p>1,0</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p> <p><1,0</p> <p>0</p>
	10	<p>- Mức tối đa:</p> <p>HS đọc kĩ bài thơ và nêu được vai trò của quê hương đối với mỗi người .Ví dụ:</p> <p>- Quê hương chính là nơi chôn nhau cắt rốn của ta, là nơi nuôi ta lớn lên với biết bao kỉ niệm chẳng thể phai nhòa.</p> <p>- Quê hương dạy ta biết lớn khôn và trưởng thành . Quê hương cho ta những năm tháng tuổi thơ tuyệt vời mà suốt hành hình trình trưởng thành ta không bao giờ tìm lại được.</p> <p>- Quê hương ấy, những con người quen thuộc ấy sẽ theo dấu chân ta trên suốt quãng đời của mình ...</p> <p>- Mức chưa tối đa: GV căn cứ vào bài làm của HS để cho điểm phù hợp.</p> <p>- Mức chưa đạt: HS không có câu trả lời hoặc trả lời sai hoàn toàn.</p>	<p>1,0</p> <p><1,0</p> <p>0</p>
II		VIẾT	4,0
		<i>a. Đảm bảo về hình thức : một bài văn phân tích một tác phẩm thơ ,bố cục 3 phần : MB , TB , KB</i>	0,25

	<p><i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề :</i></p> <p>Phân tích một bài thơ thất ngôn bát cú Đường luật.</p>	0,25
	<p>C. . Hs có trình bày theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:</p>	3.0
	<p>Mở bài:Giới thiệu khái quát về Bà Huyện Thanh Quan (những nét chính về con người, cuộc đời, sự nghiệp sáng tác, ...).</p> <p>Giới thiệu khái quát về bài thơ Chiều hôm nhớ nhà (hoàn cảnh sáng tác hoặc tóm tắt nội dung)</p> <p>Ví dụ: thông qua tác phẩm Chiều hôm nhớ nhà của Bà Huyện Thanh Quan đã khẳng định tài hoa thơ phú của mình. Bài thơ chứa một niềm tâm sự hoài cổ, nuối tiếc thời xưa được thể hiện qua nghệ thuật miêu tả cảnh để bộc lộ tình của tác giả.</p> <p>Thân bài</p> <ul style="list-style-type: none"> Nội dung: <ul style="list-style-type: none"> Ở bài thơ, ta bắt gặp một quang cảnh buồn, hoang vắng, cô tịch. Đó là cảnh buổi hoàng hôn tím sẫm, cái khoảng không gian và thời gian buồn, gợi nhớ nhất trong một ngày. Xuất hiện hình ảnh con người nhưng chỉ thoáng bóng thôi, và quang cảnh chỉ có thế. Đó là những người dân lao động nghèo, vất vả làm ăn, sinh hoạt của họ thật tẻ nhạt, thiếu sinh động. Bà luôn hoài cổ để chối bỏ thực tại và bày tỏ sự chán ghét thực tại. Đó là nỗi nhớ nước, nhớ nhà bà luôn giấu kín trong lòng. Trước cảnh, bà bộc lộ được niềm tâm sự của mình, một tâm sự hoài cổ, đầy nuối tiếc, muốn níu giữ những kỉ niệm xa xưa. Nghệ thuật <ul style="list-style-type: none"> Bài thơ đã đạt đến sự chuẩn mực trong việc sử dụng thể thơ Đường luật. Nghệ thuật tả cảnh ngụ tình được sử dụng tài năng và đem đến hiệu quả nghệ thuật to lớn. 	0.5
		1.5

		<ul style="list-style-type: none"> Nghệ thuật đảo ngữ, chơi chữ cùng việc sử dụng các từ láy. <p>Kết bài: Khái quát những nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của bài thơ Chiều hôm nhớ nhà và cảm nghĩ của em về bài thơ.</p>	0.5
		<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0,25
		<p><i>e. Sáng tạo:</i> Bố cục mạch lạc, diễn đạt lưu loát , dùng phương tiện liên kết câu ...</p>	0,25

MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ VÀ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
NĂM HỌC 2023-2024
MÔN NGỮ VĂN – LỚP 8

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

T T	Kĩ năng	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	T L	
1	Đọc hiểu	Thơ (Ngoài i SGK)	4	0	4	1	0	1	0	0	60
2	Viết	Viết được một văn bản nghị luận	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40

		về tác phẩm truyện / thơ (Ngoài SGK)									
Tổng			20	5	20	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			25%		35 %		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I

Thời gian làm bài: 90 phút

TT	Chương / Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Độc hiểu	Thơ (Văn bản ngoài SGK)	Nhận biết: <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được thể thơ, từ ngữ, vần, nhịp, các biện pháp tu từ trong bài thơ. - Nhận biết được phong cách ngôn ngữ, phương thức biểu đạt. - Nhận biết được bố cục, những hình ảnh tiêu biểu, các yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ. Thông hiểu: <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua 	4 TN	4TN 1TL	1TL	0

			<p>ngôn ngữ văn bản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được nội dung chính của văn bản. - Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. - Hiểu được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ... <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân. - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu. - Thông điệp từ văn bản.... 				
2	Viết	Viết bài văn nghị luận về tác phẩm thơ hoặc truyện được rút ra từ văn bản (Ngoài SGK)	<p>Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ/truyện</p> <p>*Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Xác định được cấu trúc bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ/truyện – Xác định được kiểu bài phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ/truyện; vấn đề nghị luận (chủ đề, những đặc sắc về hình thức nghệ 	1*	1*	1*	1TL*

			<p>thuật và tác dụng của chúng)</p> <ul style="list-style-type: none"> – Giới thiệu tác giả, tác phẩm. <p>*Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm thơ/truyện. – Lí giải được một số đặc điểm của thể loại qua tác phẩm. - Phân tích cụ thể, rõ ràng về tác phẩm thơ/truyện (chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật và tác dụng của chúng) với những cứ liệu sinh động. <p>*Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận để phân tích, cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của tác phẩm thơ/truyện. – Nhận xét về nội dung, nghệ thuật của tác phẩm thơ/truyện; vị trí, đóng góp của tác giả. <p>*Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> – So sánh với các tác phẩm khác; liên hệ với thực tiễn; vận dụng kiến thức lí luận văn học để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận. 				
--	--	--	---	--	--	--	--

			– Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, bài văn giàu sức thuyết phục.				
Tổng				4 TN 1TL	4TN 1TL	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				25	35	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	